

Số: 237 /KH-THCSLL

Quy Nhơn, ngày 07 tháng 9 năm 2023

## **KẾ HOẠCH TỰ ĐÁNH GIÁ**

### **I. Mục đích tự đánh giá**

Tự đánh giá (TĐG) nhằm giúp nhà trường đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn; lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường; thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của nhà trường; để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận hoặc không công nhận cơ sở giáo dục phổ thông đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

Khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận hoặc không công nhận cơ sở giáo dục phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

### **II. Phạm vi tự đánh giá**

Nhà trường triển khai hoạt động TĐG được quy định tại Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT.

### **III. Công cụ tự đánh giá**

Công cụ TĐG là tiêu chuẩn đánh giá trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và các tài liệu hướng dẫn.

### **IV. Hội đồng tự đánh giá**

#### *1. Thành phần Hội đồng TĐG*

Hội đồng TĐG được thành lập theo Quyết định số 236 /QĐ-THCSLL, ngày 06 tháng 09 năm 2023 của Hiệu trưởng trường THCS Lê Lợi. Hội đồng gồm có 11 thành viên (có danh sách kèm theo).

| <b>TT</b> | <b>Họ và tên</b>      | <b>Chức vụ</b>          | <b>Nhiệm vụ</b>   | <b>Ghi chú</b> |
|-----------|-----------------------|-------------------------|-------------------|----------------|
| 1         | Hồ Đắc Toàn           | Hiệu trưởng             | Chủ tịch hội đồng |                |
| 2         | Phạm Thị Thu          | Phó Hiệu trưởng         | PCT hội đồng      |                |
| 3         | Nguyễn Thị Bích Thuận | Thư ký hội đồng         | Thư ký hội đồng   |                |
| 4         | Đỗ Tấn Sang           | Bí thư Chi đoàn         | Ủy viên hội đồng  |                |
| 5         | Lê Công Kiên          | Phụ trách Đội           | Ủy viên hội đồng  |                |
| 6         | Nguyễn Thị Đông       | Tổ trưởng Tổ Toán – Tin | Ủy viên hội đồng  |                |

|    |                   |                             |                  |  |
|----|-------------------|-----------------------------|------------------|--|
| 7  | Luu Thị Xuyên     | Tổ trưởng Tổ KHTN           | Ủy viên hội đồng |  |
| 8  | Nguyễn Thị Tố Tâm | Tổ trưởng Tổ Ngữ văn-CD     | Ủy viên hội đồng |  |
| 9  | Nguyễn Thị Danh   | Tổ trưởng Tổ Sử-Địa         | Ủy viên hội đồng |  |
| 10 | Nguyễn Trọng Hà   | Tổ phó Tổ Tiếng Anh-GDTC-NT | Ủy viên hội đồng |  |
| 11 | Lương Thị Thu     | Tổ trưởng Tổ Văn phòng      | Ủy viên hội đồng |  |

2. Nhóm thư ký và các nhóm công tác (Danh sách kèm theo).

*Nhóm thư ký*

| TT | Họ và tên             | Chức danh, chức vụ      | Nhiệm vụ    |
|----|-----------------------|-------------------------|-------------|
| 1  | Nguyễn Thị Bích Thuận | Thư ký Hội đồng         | Nhóm trưởng |
| 2  | Lương Thị Thu         | Tổ trưởng Tổ Văn phòng  | Thành viên  |
| 3  | Nguyễn Xuân Quang     | Giáo viên Tổ Toán - Tin | Thành viên  |

*Các nhóm công tác*

| TT     | Họ và tên                | Chức danh, chức vụ                 | Nhiệm vụ   |
|--------|--------------------------|------------------------------------|--|
| Nhóm 1 | 1. Nguyễn Thị Tố Tâm     | Tổ trưởng chuyên môn– Nhóm trưởng. | Đánh giá tiêu chuẩn 1, 2;<br>Thu thập minh chứng;<br>Hoàn thành báo cáo. |
|        | 2. Lê Thị Thanh Hồng     | Nhân viên Kế toán                  |  |
|        | 3. Lê Công Kiên          | Tổng Phụ trách Đội                 |  |
|        | 4. Võ Thị Nhon           | Giáo viên                          |  |
|        | 5. Trần Thị Minh Nhung   | Giáo viên                          |  |
|        | 6. Phạm Kim Yến          | Giáo viên                          |  |
|        | 7. Lê Thị Như Nguyệt     | Giáo viên                          |  |
| Nhóm 2 | 1. Nguyễn Thị Đông       | Tổ trưởng chuyên môn, Nhóm trưởng  | Đánh giá tiêu chuẩn 3, 4;<br>Thu thập minh chứng;<br>Hoàn thành báo cáo. |
|        | 2. Đỗ Tấn Sang           | Bí thư Chi đoàn                    |  |
|        | 3. Hồ Quang Vinh         | Giáo viên                          |  |
|        | 4. Nguyễn Thụy Thủy Ngân | Nhân viên Thư viện                 |  |
|        | 5. Nguyễn Thị Bích Hải   | Giáo viên                          |  |
|        | 6. Nguyễn Trần Mai Trang | Giáo viên                          |  |

| <b>TT</b>      | <b>Họ và tên</b>     | <b>Chức danh, chức vụ</b>         | <b>Nhiệm vụ</b>   |
|----------------|----------------------|-----------------------------------|---|
| Nhóm 3         | 1. Lưu Thị Xuyên     | Tổ trưởng chuyên môn              | Đánh giá tiêu chuẩn 5;<br>Thu thập minh chứng;<br>Hoàn thành báo cáo. |
|                | 2. Trần Mạnh Tuấn    | Giáo viên                         |   |
|                | 3. Phạm Văn Kim      | Giáo viên                         |   |
|                | 4. Phan Thị Hương    | Giáo viên                         |   |
|                | 5. Phạm Thị Bích Lợi | Giáo viên                         |   |
| Tiêu chí mức 4 | 1. Nguyễn Thị Danh   | Tổ trưởng chuyên môn- Nhóm trưởng | Đánh giá tiêu chí mức 4.<br>Hoàn thành báo cáo                        |
|                | 2. Nguyễn Trọng Hà   | Tổ phó chuyên môn                 |   |
|                | 3. Hồ Thị Anh Đào    | Giáo viên                         |   |
|                | 4. Đinh Thị Mỹ Lê    | Giáo viên                         |   |
|                | 5. Lê Thị Minh Sang  | Giáo viên                         |   |

### 3. Phân công thực hiện nhiệm vụ

a. Phân công Chủ tịch và các Phó Chủ tịch phụ trách quản lí, chỉ đạo:

| <b>TT</b> | <b>Họ và tên</b> | <b>Chức danh, chức vụ</b> | <b>Nhiệm vụ</b>                 |
|-----------|------------------|---------------------------|---------------------------------|
| 1         | Hồ Đắc Toàn      | Chủ tịch Hội đồng         | Phụ trách các tiêu chuẩn 1, 2,3 |
| 2         | Phạm Thị Thu     | Phó chủ tịch Hội đồng     | Phụ trách các tiêu chuẩn 4 và 5 |

b. Nhóm thư ký:

| <b>TT</b> | <b>Họ và tên</b>      | <b>Chức danh, chức vụ</b> | <b>Nhiệm vụ</b>  |
|-----------|-----------------------|---------------------------|--|
| 1         | Nguyễn Thị Bích Thuận | Thư ký Hội đồng           | Nhóm trưởng  |
| 2         | Lương Thị Thu         | Tổ trưởng Tổ Văn phòng    | Thành viên<br>Kiểm tra các minh chứng tiêu chuẩn 1,2,3                     |
| 3         | Nguyễn Xuân Quang     | Giáo viên Tổ Toán - Tin   | Thành viên<br>Kiểm tra các minh chứng tiêu chuẩn 4,5 và các tiêu chí mức 4 |

c. Các nhóm công tác, cá nhân (Có thể bao gồm: các thành viên trong Hội đồng TDG, cán bộ, giáo viên, nhân viên,...):

| <b>TT</b> | <b>Tiêu chí</b> | <b>Nhóm công tác, cá nhân chịu trách nhiệm</b> | <b>Ghi chú</b> |
|-----------|-----------------|--|----------------|
| 1         | Tiêu chí 1.1    | Nhóm 1: Nguyễn Thị Tô Tâm, Lê Công Kiên        | Tiêu           |

| <b>TT</b> | <b>Tiêu chí</b> | <b>Nhóm công tác, cá nhân chịu trách nhiệm</b>                        | <b>Ghi chú</b> |
|-----------|-----------------|---|----------------|
| 2         | Tiêu chí 1.2    | Nhóm 1: Nguyễn Thị Tố Tâm, Lê Thị Thanh Hồng                          | chuẩn 1        |
| 3         | Tiêu chí 1.3    | Nhóm 1: Nguyễn Thị Tố Tâm, Lê Thị Thanh Hồng                          |                |
| 4         | Tiêu chí 1.4    | Nhóm 1: Nguyễn Thị Tố Tâm, Trần Thị Minh Nhung                        |                |
| 5         | Tiêu chí 1.5    | Nhóm 1: Nguyễn Thị Tố Tâm, Lê Công Kiên                               |                |
| 6         | Tiêu chí 1.6    | Nhóm 1: Nguyễn Thị Tố Tâm, Võ Thị Nhon                                |                |
| 7         | Tiêu chí 1.7    | Nhóm 1: Nguyễn Thị Tố Tâm, Phạm Kim Yên                               |                |
| 8         | Tiêu chí 1.8    | Nhóm 1: Nguyễn Thị Tố Tâm, Lê Thị Như Nguyệt                          |                |
| 9         | Tiêu chí 1.9    | Nhóm 1: Nguyễn Thị Tố Tâm, Lê Thị Như Nguyệt                          |                |
| 10        | Tiêu chí 1.10   | Nhóm 1: Nguyễn Thị Tố Tâm, Lê Công Kiên                               |                |
| 11        | Tiêu chí 2.1    | Nhóm 1: Nguyễn Thị Tố Tâm, Trần Thị Minh Nhung                        |                |
| 12        | Tiêu chí 2.2    | Nhóm 1: Nguyễn Thị Tố Tâm, Trần Thị Minh Nhung                        |                |
| 13        | Tiêu chí 2.3    | Nhóm 1: Nguyễn Thị Tố Tâm, Võ Thị Nhon                                |                |
| 14        | Tiêu chí 2.4    | Nhóm 1: Nguyễn Thị Tố Tâm, Phạm Kim Yên                               |                |
| 15        | Tiêu chí 3.1    | Nhóm 2: Nguyễn Thị Đông, Hồ Quang Vinh                                | Tiêu chuẩn 3   |
| 16        | Tiêu chí 3.2    | Nhóm 2: Nguyễn Thị Đông, Hồ Quang Vinh                                |                |
| 17        | Tiêu chí 3.3    | Nhóm 2: Nguyễn Thị Đông, Đỗ Tấn Sang                                  |                |
| 18        | Tiêu chí 3.4    | Nhóm 2: Nguyễn Thị Đông, Đỗ Tấn Sang                                  |                |
| 19        | Tiêu chí 3.5    | Nhóm 2: Nguyễn Thị Đông, Nguyễn Thị Bích Hải<br>Nguyễn Trần Mai Trang |                |
| 20        | Tiêu chí 3.6    | Nhóm 2: Nguyễn Thị Đông, Nguyễn Thuỳ Thuỳ Ngân                        |                |
| 21        | Tiêu chí 4.1    | Nhóm 2: Nguyễn Thị Đông, Đỗ Tấn Sang                                  | Tiêu chuẩn 4   |
| 22        | Tiêu chí 4.2    | Nhóm 2: Nguyễn Thị Đông, Đỗ Tấn Sang                                  |                |
| 23        | Tiêu chí 5.1    | Nhóm 3: Lưu Thị Xuyên, Phạm Văn Kim                                   | Tiêu chuẩn 5   |
| 24        | Tiêu chí 5.2    | Nhóm 3: Lưu Thị Xuyên, Phạm Văn Kim                                   |                |
| 25        | Tiêu chí 5.3    | Nhóm 3: Lưu Thị Xuyên, Phan Thị Hường                                 |                |
| 26        | Tiêu chí 5.4    | Nhóm 3: Lưu Thị Xuyên, Trần Mạnh Tuấn                                 |                |
| 27        | Tiêu chí 5.5    | Nhóm 3: Lưu Thị Xuyên, Phan Thị Hường                                 |                |
| 28        | Tiêu chí 5.6    | Nhóm 3: Lưu Thị Xuyên, Phạm Thị Bích Lợi                              |                |
| 29        | Tiêu chí 1      | Nhóm mức 4: Nguyễn Thị Danh, Nguyễn Trọng Hà                          | Tiêu chí mức 4 |
| 30        | Tiêu chí 2      | Nhóm mức 4: Nguyễn Thị Danh, Nguyễn Trọng Hà                          |                |
| 31        | Tiêu chí 3      | Nhóm mức 4: Nguyễn Thị Danh, Lê Thị Minh Sang                         |                |
| 32        | Tiêu chí 4      | Nhóm mức 4: Nguyễn Thị Danh, Hồ Thị Anh Đào                           |                |
| 33        | Tiêu chí 5      | Nhóm mức 4: Nguyễn Thị Danh, Đinh Thị Mỹ Lê                           |                |
| 34        | Tiêu chí 6      | Nhóm mức 4: Nguyễn Thị Danh, Đinh Thị Mỹ Lê                           |                |

## **V. Tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá**

1. Thời gian: 01 ngày

2. Thành phần: Hội đồng tự đánh giá, các nhóm công tác.

3. Nội dung, chương trình tập huấn: Tập huấn theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, cách thu thập và sắp xếp minh chứng, cách viết các phiếu.

## **VI. Dự kiến các nguồn lực (nhân lực, tài chính,...) và thời điểm cần huy động/cung cấp**

1. Đối với các tiêu chí Mức 1, 2 và 3

| <b>Tiêu chuẩn</b> | <b>Tiêu chí</b> | <b>Các nguồn lực cần huy động/cung cấp</b>                                     | <b>Thời điểm cần huy động</b> | <b>Ghi chú</b> |
|-------------------|-----------------|--|-------------------------------|----------------|
| 1                 | Tiêu chí 1.1    | Đảng ủy, HĐND, UBND, văn thư, thư ký trường                                    | Tháng 09/2023                 |                |
|                   | Tiêu chí 1.2    | Văn thư, thư ký hội đồng trường  | Tháng 09/2023                 |                |
|                   | Tiêu chí 1.3    | Đảng ủy, chi bộ, công đoàn   | Tháng 09/2023                 |                |
|                   | Tiêu chí 1.4    | Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, các tổ trưởng chuyên môn và tổ trưởng văn phòng. | Tháng 09/2023                 |                |
|                   | Tiêu chí 1.5    | Văn thư  | Tháng 09/2023                 |                |
|                   | Tiêu chí 1.6    | Văn thư, kế toán   | Tháng 09/2023                 |                |
|                   | Tiêu chí 1.7    | Văn thư, thư ký trường   | Tháng 09/2023                 |                |
|                   | Tiêu chí 1.8    | Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng<br>Văn thư, kế toán                               | Tháng 09/2023                 |                |
|                   | Tiêu chí 1.9    | Công đoàn, ban tranh tra nhân dân  | Tháng 09/2023                 |                |
|                   | Tiêu chí 1.10   | Công an phường   | Tháng 09/2023                 |                |
| 2                 | Tiêu chí 2.1    | Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng,<br>Văn thư                                       | Tháng 10/2023                 |                |
|                   | Tiêu chí 2.2    | Chuyên môn, văn thư, công đoàn   | Tháng 10/2023                 |                |
|                   | Tiêu chí 2.3    | Nhân viên  | Tháng 10/2023                 |                |
|                   | Tiêu chí 2.4    | Chuyên môn, văn thư  | Tháng 10/2023                 |                |
| 3                 | Tiêu chí 3.1    | Hiệu trưởng, kế toán   | Tháng 10/2023                 |                |
|                   | Tiêu chí 3.2    | Kế toán, thiết bị  | Tháng 10/2023                 |                |
|                   | Tiêu chí 3.3    | Kế toán, thiết bị  | Tháng 10/2023                 |                |
|                   | Tiêu chí 3.4    | Y tế, kế toán  | Tháng 10/2023                 |                |
|                   | Tiêu chí 3.5    | Thiết bị   | Tháng 10/2023                 |                |

|   |              |  |               |  |
|---|--------------|--|---------------|--|
|   | Tiêu chí 3.6 | Thư viện   | Tháng 10/2023 |  |
| 4 | Tiêu chí 4.1 | Ban đại diện CMHS                                  | Tháng 10/2023 |  |
|   | Tiêu chí 4.2 | Cấp ủy Đảng, chi bộ, công đoàn, Liên đội, Chi đoàn | Tháng 10/2023 |  |
| 5 | Tiêu chí 5.1 | Văn thư, tổ chuyên môn                             | Tháng 10/2023 |  |
|   | Tiêu chí 5.2 | Chuyên môn   | Tháng 10/2023 |  |
|   | Tiêu chí 5.3 | GVCN, văn thư                                      | Tháng 10/2023 |  |
|   | Tiêu chí 5.4 | GV, văn thư  | Tháng 10/2023 |  |
|   | Tiêu chí 5.5 | GV, văn thư  | Tháng 10/2023 |  |
|   | Tiêu chí 5.6 | GV, văn thư  | Tháng 10/2023 |  |

## 2. Đối với các tiêu chí Mức 4

| Tiêu chí   | Các nguồn lực cần huy động/cung cấp | Thời điểm cần huy động | Ghi chú |
|------------|-------------------------------------|------------------------|---------|
| Tiêu chí 1 | Thư ký, văn thư                     | Tháng 10/2023          |         |
| Tiêu chí 2 | Tổng phụ trách, văn thư             | Tháng 10/2023          |         |
| Tiêu chí 3 | Kế toán, thư viện                   | Tháng 10/2023          |         |
| Tiêu chí 4 | Thư viện                            | Tháng 10/2023          |         |
| Tiêu chí 5 | Thư ký, văn thư                     | Tháng 10/2023          |         |

**VII. Dự kiến thuê chuyên gia tư vấn để giúp Hội đồng triển khai TĐG:** không có.

**VIII. Lập Bảng danh mục mã minh chứng:** (để ở phần Phụ lục của báo cáo TĐG).

## IX. Thời gian và nội dung hoạt động

| Thời gian                         | Nội dung hoạt động   |
|-----------------------------------|--|
| <b>Tuần 1<br/>(Tháng 09/2023)</b> | <ol style="list-style-type: none"> <li>Họp lãnh đạo nhà trường để thảo luận dự kiến các thành viên Hội đồng TĐG và các vấn đề liên quan đến triển khai hoạt động TĐG.</li> <li>Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng TĐG.</li> <li>Họp Hội đồng TĐG để: <ul style="list-style-type: none"> <li>Công bố quyết định thành lập Hội đồng TĐG;</li> <li>Thảo luận về nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng TĐG; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm công tác và cá nhân;</li> <li>Dự thảo và ban hành Kế hoạch TĐG.</li> </ul> </li> <li>Phổ biến Kế hoạch TĐG đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường và các bên liên quan.</li> </ol> |
| <b>Tuần 2<br/>(Tháng 09/2023)</b> | <ol style="list-style-type: none"> <li>Tổ chức hội thảo/tập huấn/hội nghị về nghiệp vụ TĐG cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường và các bên liên quan.</li> <li>Các nhóm công tác, cá nhân thực hiện xác định nội hàm, phân tích tiêu chí tìm minh chứng cho từng tiêu chí.</li> </ol>  |

| Thời gian  | Nội dung hoạt động  |
|--|---|
| <b>Tuần 3, 4</b><br><b>(Tháng 09/2023)</b><br><b>và tuần 5</b><br><b>(Tháng 10/2023)</b> | 1. Các nhóm công tác, cá nhân thực hiện: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định nội hàm, phân tích tiêu chí tìm minh chứng cho từng tiêu chí (tiếp theo việc tuần 2);</li> <li>- Phân loại và mã hoá các minh chứng thu được.</li> </ul> 2. Hội đồng TĐG thảo luận các minh chứng cho từng tiêu chí đã thu thập được và lập Bảng danh mục mã minh chứng.<br>3. Các nhóm chuyên trách, cá nhân viết các Phiếu đánh giá tiêu chí.  |
| <b>Tuần 6 - 7</b><br><b>(Tháng 10/2023)</b>  | Các nhóm chuyên trách, cá nhân viết các Phiếu đánh giá tiêu chí (tiếp theo việc tuần 3 - 5).  |
| <b>Tuần 8-</b><br><b>(Tháng 10/2023)</b><br><b>Tuần 9</b><br><b>(Tháng 11/2023)</b>      | Họp hội đồng TĐG để: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận về những vấn đề phát sinh từ các minh chứng thu được, những minh chứng cần thu thập bổ sung và các vấn đề liên quan đến hoạt động TĐG;</li> <li>- Các nhóm chuyên trách, cá nhân báo cáo nội dung của từng Phiếu đánh giá tiêu chí với Hội đồng TĐG;</li> <li>- Chỉnh sửa, bổ sung các nội dung của Phiếu đánh giá tiêu chí (trong đó đặc biệt chú ý đến kế hoạch cải tiến chất lượng);</li> <li>- Thu thập, xử lý minh chứng bổ sung;</li> <li>- Dự thảo báo cáo TĐG.</li> </ul>               |
| <b>Tuần 10 – 12</b><br><b>(Tháng 11/2023)</b>  | Họp Hội đồng TĐG để: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra lại minh chứng được sử dụng trong báo cáo TĐG và các nội dung liên quan;</li> <li>- Tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung dự thảo báo cáo TĐG;</li> <li>- Thông qua báo cáo TĐG đã chỉnh sửa, bổ sung;</li> <li>- Công bố dự thảo báo cáo TĐG trong nội bộ trường;</li> <li>- Thu thập các ý kiến đóng góp dự thảo báo cáo TĐG;</li> <li>- Bổ sung và hoàn thiện báo cáo TĐG sau khi có các ý kiến góp ý;</li> <li>- Tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung và đề xuất những kế hoạch cải tiến chất lượng.</li> </ul> |
| <b>Tuần 13 – 14</b><br><b>(Tháng 11/2023) và</b><br><b>tháng 12/2023</b>                 | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Các thành viên của Hội đồng TĐG ký tên vào danh sách trong báo cáo TĐG. Hiệu trưởng ký tên, đóng dấu và ban hành.</li> <li>2. Gửi báo cáo TĐG và công văn trong đó có nội dung đã hoàn thành hoạt động TĐG cho cơ quan quản lý trực tiếp để lấy ý kiến.</li> <li>3. Chỉnh sửa, bổ sung các ý kiến của cơ quan quản lý trực tiếp.</li> <li>4. Công bố bản báo cáo TĐG đã hoàn thiện (trong nội bộ nhà trường).</li> <li>5. Lưu trữ báo cáo TĐG, các minh chứng và các tài liệu liên quan theo quy định.</li> </ol>             |
| <b>Tuần 15 – 16</b><br><b>(Tháng 12/2023)</b>  | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tổ chức thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng theo từng giai đoạn.</li> <li>2. Cập nhật lại báo cáo TĐG trước khi thực hiện việc đăng ký ĐGN với cơ quan có thẩm quyền.</li> </ol>   |

***Nơi nhận:***

- Phòng GD&ĐT Quy Nhơn (đề b/c);
- Hội đồng TĐG (đề th/h);
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường (đề th/h);
- Lưu: VT

**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**

**Hồ Đắc Toàn**